

Số: 116/2020/QĐST-HNGĐ

*Sơn La, ngày 25 tháng 6 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 127/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2020, V/v Xin ly hôn giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Cà Thị B, sinh năm 1993;

*Bị đơn:* Anh Quàng Văn N, sinh năm 1990;

Cùng trú tại bản Mé, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Không;

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cà Thị B và anh Quàng Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Cà Thị B được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo

dục cháu Quảng Bảo Nam, sinh ngày 22/7/2012 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, anh Quảng Văn N không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Cà Thị B không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

Về tài sản chung, tài sản riêng: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Cà Thị B tự nguyện chịu 150.000,đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại chị Cà Thị B 150.000,đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục THADS thành phố Sơn La theo biên lai thu số AA/2019/0000450 ngày 02/6/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh, thành phố Sơn La (2);
- Chi cục THADS TP Sơn La;
- UBND xã C(*để ghi vào sổ hộ tịch*);
- Các đương sự (2);
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**THẨM PHÁN**

***(Đã ký và đóng dấu)***

**Đặng Thị Hương**

Số: 116/2020/TB-TA

*Sơn La, ngày 25 tháng 6 năm 2020*

**THÔNG BÁO  
Kết quả về hộ tịch**

**Kính gửi:** UBND xã Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

Căn cứ luật hộ tịch năm 2014; điều 269 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 điều 57 Luật Hôn nhân gia đình;

Tòa án nhân dân thành phố Sơn La thông báo cho UBND xã Chiềng Cơi, thành phố Sơn La về kết quả giải quyết về việc: Công nhận thuận tình ly hôn như sau:

Tại Quyết định số: 116/2020/QĐST-HNGĐ ngày 25/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La đã quyết định: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cà Thị Biên và anh Quàng Văn Ngân.

Quyết định đã có hiệu lực pháp luật, Tòa án nhân dân thành phố Sơn La thông báo cho UBND xã Chiềng Cơi được biết để thực hiện việc ghi vào sổ hộ tịch(*Giấy chứng nhận kết hôn số 54 quyển số 01 ngày 12/12/2011*).

**Nơi nhận:**

- UBND xã Chiềng Cơi;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Thị Hương**